

Số: 774 /QĐ-ĐHM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 07 năm 2014

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc điều chỉnh Quy định miễn giảm môn học

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP.HCM

Căn cứ Quyết định số 389/TTg ngày 26 tháng 7 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Đại học Mở Bán công Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 146/2006/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển sang loại hình trường đại học công lập với tên gọi là Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

- Căn cứ Luật giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2012 của Quốc Hội khóa 13;

Căn cứ Điều lệ trường đại học ban hành theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo quyết định số 43/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 25/08/2007 và được sửa chữa, bổ sung một số điều tại Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ ban hành kèm theo quyết định số 561/QĐ-ĐHM ngày 08 tháng 08 năm 2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp. HCM;

Căn cứ Quy định Đào tạo Ngoại ngữ không chuyên – Tiếng Anh ban hành kèm theo Quyết định số 568/QĐ-ĐHM ngày 13 tháng 08 năm 2013 và được sửa đổi một số nội dung tại Quyết định số 748/QĐ-ĐHM ngày 25 tháng 07 năm 2014 của Trường Đại học Mở Tp. HCM;

Căn cứ Quy định miễn giảm môn học ban hành kèm theo Quyết định số 577/QĐ-ĐHM ngày 14 tháng 08 năm 2013 của Trường Đại học Mở Tp. HCM;

Căn cứ theo Tờ trình số 190/QLĐT ngày 30 tháng 07 năm 2014 Ông (Bà) lãnh đạo Phòng Quản lý Đào tạo,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** “Thời gian nhận đơn xét miễn giảm môn học” được sửa đổi như sau:

- Chương II, khoản 1, điều 7:

1. Đối với các môn học trong chương trình đào tạo và chứng chỉ Tin học: Sinh viên nộp bảng điểm và chứng chỉ hợp lệ trong vòng một tháng kể từ khi làm thủ tục nhập học. Nhà trường chỉ xét miễn một lần cho toàn khóa học.

Đối với chứng chỉ Ngoại ngữ: Sinh viên nộp chứng chỉ hợp lệ vào đầu mỗi học kỳ, trước khi kết thúc thời gian đăng ký môn học của học kỳ kế tiếp.

- Chương II, khoản 3, điều 7:

2. Đối với một số chứng chỉ Ngoại ngữ phụ (theo đề xuất cụ thể của Khoa Ngoại ngữ đối với từng ngoại ngữ phụ): **Sinh viên nộp chứng chỉ hợp lệ vào đầu mỗi học kỳ, trước khi kết thúc thời gian đăng ký môn học của học kỳ kế tiếp.**

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng cho các khóa tuyển sinh từ khóa 2013.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) lãnh đạo các đơn vị: Phòng Hành chính – Quản trị, Phòng Tài chính – Kế toán, Phòng Quản lý Đào tạo, Ban Cơ bản, lãnh đạo các đơn vị có liên quan trách nhiệm thi hành quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- BGH (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT; QLĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
**ĐẠI HỌC**  
**MỞ**  
**TP. HỒ CHÍ MINH**  
  
**Lê Thị Thanh Thu**

**QUY ĐỊNH**  
**MIỄN GIẢM MÔN HỌC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 577/QĐ-ĐHM ngày 14 tháng 08 năm 2013 và được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 774/QĐ-ĐHM ngày 30 tháng 07 năm 2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp. HCM)*

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Văn bản này quy định về điều kiện xét miễn giảm môn học cho sinh viên trúng tuyển vào Trường Đại học Mở Tp. HCM bao gồm: điều kiện, hồ sơ, trình tự thủ tục, thời gian và thẩm quyền xét miễn giảm môn học.

2. Quy định này áp dụng cho sinh viên bậc đại học, cao đẳng đào tạo theo hình thức chính quy (bao gồm đào tạo đại học Bằng thứ hai và Liên thông từ Cao đẳng lên Đại học) từ khoá tuyển sinh năm 2013.

**Điều 2. Miễn giảm môn học**

Miễn giảm môn học là hình thức nhà trường miễn học và thi, hoặc miễn học nhưng phải thi hoặc miễn một vài học phần của môn học trên cơ sở sinh viên đã có kết quả học tập trước khi trúng tuyển vào Trường Đại học Mở Tp. HCM.

**Điều 3. Mục đích miễn giảm môn học**

Giảm bớt một số môn học sinh viên đã hoàn thành có trong chương trình đào tạo của nhà trường, tạo cơ hội cho người học tiết kiệm chi phí và rút ngắn thời gian đào tạo.

**Chương II**  
**ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ, TRÌNH TỰ THỦ TỤC, THỜI GIAN**  
**VÀ THẨM QUYỀN XÉT MIỄN GIẢM MÔN HỌC**

**Điều 4. Điều kiện được xét miễn giảm môn học**

**1. Các môn học trong chương trình đào tạo**

Sinh viên có kết quả học tập đủ các điều kiện sau đây được xét miễn giảm môn học:

- a. Kết quả học tập theo hình thức đào tạo chính quy và cùng bậc đào tạo;
- b. Điểm của môn học xin miễn phải đạt từ 5,0 trở lên;

c. Số tín chỉ của môn học xin miễn phải lớn hơn hoặc bằng số tín chỉ của môn học trong chương trình đào tạo tại Trường Đại học Mở Tp. HCM;

d. Đối với môn học xin miễn thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương: Thời gian không quá 7 năm tính từ học kỳ học của môn học đến học kỳ xét miễn giảm.

e. Đối với môn học xin miễn thuộc khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: Thời gian không quá 5 năm tính từ học kỳ học của môn học đến học kỳ xét miễn giảm.

## **2. Môn Giáo dục thể chất**

a. Miễn học và thi: Sinh viên đã có chứng chỉ Giáo dục Thể chất;

b. Miễn học phần thực hành: Sinh viên có thương tật, khuyết tật bẩm sinh, bị bệnh mãn tính làm hạn chế chức năng vận động có giấy chứng nhận của bệnh viện cấp huyện và tương đương trở lên, đồng thời được sự đồng ý của Trạm y tế Trường Đại học Mở Tp. HCM.

## **3. Môn Giáo dục Quốc phòng**

a. Miễn học và thi:

- Sinh viên đã có chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng;
- Sinh viên là người nước ngoài;
- Sinh viên có giấy chứng nhận sĩ quan dự bị hoặc bằng tốt nghiệp học viện, trường sĩ quan quân đội, công an.

b. Miễn học phần thực hành:

- Sinh viên là tu sĩ;
- Sinh viên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, có giấy xuất ngũ của cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Sinh viên có thương tật, khuyết tật bẩm sinh, bị bệnh mãn tính làm hạn chế chức năng vận động có giấy chứng nhận của bệnh viện cấp huyện và tương đương trở lên, đồng thời được sự đồng ý của Trạm y tế Trường Đại học Mở Tp. HCM.

## **4. Ngoại ngữ phụ**

a. Miễn các học phần ngoại ngữ phụ cho sinh viên các ngành Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc, Ngôn ngữ Nhật, Đông Nam Á học khi sinh viên có các chứng chỉ sau:

STT	Ngoại ngữ phụ	Chứng chỉ
1.	Pháp	Chứng chỉ năng lực tiếng Pháp - DELF do Idecap cấp và Chứng chỉ quốc gia A, B (DELF A1, chứng chỉ quốc gia A: miễn Tiếng Pháp 1, 2, 3; DELF A2, chứng chỉ quốc gia B: miễn Tiếng Pháp 1,2,3,4,5)
2.	Nhật	Chứng chỉ năng lực tiếng Nhật do Japan Foundation cấp và chứng chỉ quốc gia A, B (Chứng chỉ cấp độ N5, chứng chỉ quốc gia A: Miễn Tiếng Nhật 1,2,3; Chứng chỉ cấp độ N4, chứng chỉ quốc gia B: Miễn Tiếng Nhật 1,2,3,4,5)
3.	Hàn	Chứng chỉ năng lực Tiếng Hàn - TOPIK do viện ngôn ngữ Hàn cấp (Cấp độ 2 – TOPIK 2: Miễn Tiếng Hàn 1,2,3; Cấp độ 3 – TOPIK 3: Miễn Tiếng Hàn 1,2,3,4,5)
4.	Tây Ban nha	Chứng chỉ năng lực tiếng Tây Ban nha D.E.L.E sơ cấp do viện Cervantes cấp (D.E.L.E A2: Miễn Tiếng Tây Ban nha 1,2,3; D.E.L.E B1: Miễn Tiếng Tây Ban nha 1,2,3,4,5)
5.	Hoa	Chứng chỉ năng lực Tiếng Hoa – HSK, Chứng chỉ quốc gia A, B (HSK 2, Chứng chỉ quốc gia A: Miễn Tiếng Hoa 1,2,3; HSK 3, Chứng chỉ quốc gia B: Miễn Tiếng Hoa 1,2,3,4,5)

b. Các chứng chỉ phải còn trong thời hạn hai năm kể từ ngày cấp đến ngày xin xét miễn giảm môn học.

### 5. Ngoại ngữ không chuyên – Tiếng Anh

Theo quy định đào tạo Ngoại ngữ không chuyên – Tiếng Anh ban hành kèm theo Quyết định số 568/QĐ-ĐHM ngày 13 tháng 8 năm 2013 và được sửa đổi một số nội dung tại Quyết định số 748/QĐ-ĐHM ngày 25 tháng 07 năm 2014 của Trường Đại học Mở Tp. HCM.

### 6. Tin học đại cương – Tin học ứng dụng

a. Miễn môn Tin học Đại cương cho sinh viên tất cả các ngành (trừ ngành Khoa học máy tính và Hệ thống thông tin quản lý) và môn Tin học ứng dụng cho sinh viên ngành Đông Nam á học, Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung quốc, Ngôn ngữ Nhật khi sinh viên có các chứng chỉ sau:

STT	Môn học miễn giảm	Chứng chỉ
1.	Tin học đại cương	Chứng chỉ quốc gia A
2.	Tin học ứng dụng	Chứng chỉ quốc gia B

b. Các chứng chỉ phải còn trong thời hạn hai năm kể từ ngày cấp đến ngày xin xét miễn giảm môn học.

#### **Điều 5. Hồ sơ xin miễn giảm môn học**

Hồ sơ xin miễn giảm môn học gồm có:

1. Đơn xin miễn giảm môn học (phát tại Phòng Quản lý Đào tạo hoặc download tại website <http://www.ou.edu.vn>, chuyên trang Phòng Quản lý Đào tạo, chuyên mục Các văn bản, biểu mẫu)

2. Bảng điểm in theo từng học kỳ do cơ sở đào tạo sinh viên từng học cấp hoặc các chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục Thể chất, Ngoại ngữ, Tin học.

#### **Điều 6. Trình tự, thủ tục xin miễn giảm môn học**

1. Sinh viên nộp hồ sơ xin miễn giảm môn học tại Phòng Quản lý Đào tạo.

2. Phòng Quản lý Đào tạo xem xét ra quyết định bằng văn bản về việc miễn giảm các môn học cho sinh viên trong thời gian tối đa không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ xin miễn giảm học tập.

#### **Điều 7. Thời gian nhận đơn xét miễn giảm môn học**

1. Đối với các môn học trong chương trình đào tạo và chứng chỉ Tin học: Sinh viên nộp bảng điểm và chứng chỉ hợp lệ trong vòng một tháng kể từ khi làm thủ tục nhập học. Nhà trường chỉ xét miễn một lần cho toàn khóa học.

Đối với chứng chỉ Ngoại ngữ: Sinh viên nộp chứng chỉ hợp lệ vào đầu mỗi học kỳ, trước khi kết thúc thời gian đăng ký môn học của học kỳ kế tiếp.

2. Đối với chứng chỉ Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng: Vào đầu mỗi học kỳ, trước khi kết thúc thời gian đăng ký môn học của học kỳ kế tiếp.

3. Đối với một số chứng chỉ Ngoại ngữ phụ (theo đề xuất cụ thể của Khoa Ngoại ngữ đối với từng ngoại ngữ phụ): Sinh viên nộp chứng chỉ hợp lệ vào đầu mỗi học kỳ, trước khi kết thúc thời gian đăng ký môn học của học kỳ kế tiếp.

#### **Điều 8. Thẩm quyền quyết định miễn giảm môn học**

1. Phòng Quản lý Đào tạo quyết định miễn giảm các môn học thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương.

2. Khoa trưởng Khoa đào tạo quyết định miễn giảm các môn thuộc khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp với sự đồng thuận của Phòng Quản lý Đào tạo./.

